

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HSST
Ngày 23 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị H

Ông Nguyễn Tiến D

Thư ký phiên tòa: Bà Lại Phương Th – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023 tại nhà văn hóa thôn Sơn Phục, xã Cao Phong, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2023/HSST ngày 23/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS ngày 09/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Văn Th, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1988 (tên gọi khác: Không); nơi cư trú: Thôn Tân Lộc, xã Tam Đa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Th, sinh năm 1963 và con bà Trần Thị Th, sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1989, con: có 02 con sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Văn D, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Tân Lộc, xã Tam Đa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 11/9/2023, Thanh một mình điều khiển xe mô tô BKS 22S1-437.66 đi làm từ nhà đến thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc. Do thèm chât ma túy nên khi đi đến thị trấn Tam Sơn, huyện Sông Lô, Th tìm mua và mua được 01 gói ma túy với giá 100.000đ của một nam thanh niên (Th không biết tên, tuổi, địa chỉ, vị trí cụ thể). Sau khi mua được ma túy, Th cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải và đi tìm nơi để sử dụng. Khi đi đến khu vực thuộc Tổ dân phố Then, thị trấn Tam Sơn, huyện Sông Lô (gần cây xăng Tam Sơn), do có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác công an huyện Sông Lô yêu cầu Thanh phối hợp làm việc. Th tự khai nhận vừa mua được ma túy, chưa kịp sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay phải của Th 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng được cất trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, đã niêm phong trong phong bì kí hiệu A1 và 01 xe máy Yamaha BKS 22S1- 437.66.

Tại Kết luận giám định số 2551/KLGD ngày 15/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Chât cục, bột màu trắng của mẫu kí hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1600g, loại Heroine.”

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật tài sản của Th nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn Th đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 63/CT - VKSSL ngày 18/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Hà Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chât ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Thanh giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo Th Sau khi đánh giá tính chât, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Thanh.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn Th từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/9/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Th là ông Lê Văn D trợ giúp viên pháp lý bào chữa tại phiên tòa: Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố đối với H

Văn Th là hoàn toàn có căn cứ. Tuy nhiên bị cáo Th phạm tội khi nhận thức pháp luật còn hạn chế. Sau khi phạm tội bị cáo đã thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, hoàn cảnh gia đình bị cáo còn gặp nhiều khó khăn đang nuôi dưỡng mẹ già, con nhỏ. Do vậy kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và xem xét hoàn cảnh gia đình đối với bị cáo cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt đề bị cáo yên tâm cải tạo, sớm có điều kiện được về gia đình chăm sóc con nhỏ. Về án phí đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận. Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được sai phạm về hành vi đã thực hiện và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 11/9/2023, tại đoạn đường thuộc tổ dân phố Then, thị trấn Tam Sơn huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Sông Lô phát hiện bắt quả tang Hà Văn Th đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có trọng lượng là 0,1600 gam và thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan đến vụ án.

Hành vi nêu trên của bị cáo Th đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

...c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được những ảnh hưởng xấu của ma túy đến sức khỏe của bản thân và cộng đồng xã hội nhưng do bản thân bị cáo là người nghiện ma túy từ nhiều năm nay nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bản thân là người nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 0,1303 gam ma túy Heroine và toàn bộ bao gói là mẫu vật hoàn lại sau giám định, là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 22S1-437.66 màu đỏ đen, quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Th (vợ của Th). Khi Th sử dụng chiếc xe đi mua ma túy chị Thịnh không biết và hơn nữa đây là phương tiện đi lại duy nhất của chị Th. Do vậy cần xem xét trả lại chiếc xe cho chị Th là đúng sở hữu chủ.

[8] Đối với người bán ma túy cho Hà Văn Th do Th khai không biết họ tên cụ thể, địa chỉ và không nhận dạng được người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh điều tra làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Hà Văn Th thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hà Văn Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/9/2023).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,1303 gam mẫu ma túy Heroine, cơ quan giám định hoàn lại và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ VỤ 2389”;

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 22S1-437.66 màu đỏ đen, không có đăng ký xe.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

4. Về án phí: Bị cáo Hà Văn Th được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Tam Đa, huyện Sơn Dương;
- Bị cáo; NIGIT;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Khương Đặng Khánh Hằng

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng